

Số: /QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ,
quyền hạn của Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực công nghiệp và
thương mại trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại;

Căn cứ Nghị định số 139/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 137/2026/NĐ-CP ngày 07/4/2026 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp;

Căn cứ Nghị định số 239/2026/NĐ-CP ngày 26/6/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại;

Căn cứ Nghị định số 248/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thương mại điện tử;

Căn cứ Nghị định số 292/2026/NĐ-CP ngày 22/7/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý Ngoại thương;

Căn cứ Thông tư số 22/2009/TT-BCT ngày 04/8/2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quá cảnh hàng hóa của nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào qua lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BCT ngày 04/9/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quá cảnh hàng hóa của Vương quốc Campuchia qua lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 01/2015/TT-BCT ngày 12/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định thủ tục đăng ký dấu nghiệp vụ của thương nhân kinh doanh dịch vụ giám định thương mại;

Căn cứ Thông tư số 11/2015/TT-BCT ngày 04/6/2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quá cảnh hàng hóa của nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa qua lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 24/2025/TT-BCT ngày 13/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về lập và phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 40/2025/TT-BCT ngày 22/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu theo khoản 6 Điều 28 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 43/2025/TT-BCT ngày 04/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về kỹ thuật an toàn trong khai thác khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 40/2025/QĐ-UBND ngày 30/6/2025 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Lạng Sơn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương tỉnh Lạng Sơn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 97/TTr-SCT ngày 11/8/2026 và của Giám đốc Sở Tư pháp tại Báo cáo số 562/BC-STP ngày 19/8/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện 38 nhiệm vụ, quyền hạn của UBND tỉnh trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, chi tiết tại Danh mục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Thời hạn ủy quyền

1. Đối với các nhiệm vụ, quyền hạn từ số thứ tự 01 đến số thứ tự 14 Danh mục kèm theo Quyết định này: thời hạn ủy quyền kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành đến hết ngày 28/02/2027; trừ trường hợp cơ quan có thẩm quyền quyết định kéo dài thời gian áp dụng Nghị định số 139/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 và Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ, thì thời hạn ủy quyền được kéo dài theo thời hạn của các Nghị định trên.

2. Đối với các nhiệm vụ, quyền hạn từ số thứ tự 19 đến số thứ tự 23 Danh mục kèm theo Quyết định này: thời hạn ủy quyền từ ngày 05/9/2026 đến khi có văn bản của cơ quan có thẩm quyền thay thế hoặc bãi bỏ việc ủy quyền.

3. Đối với các nhiệm vụ, quyền hạn số thứ tự 37, 38 Danh mục kèm theo Quyết định này: thời hạn ủy quyền từ ngày 01/01/2027 đến khi có văn bản của cơ quan có thẩm quyền thay thế hoặc bãi bỏ việc ủy quyền.

4. Đối với các nhiệm vụ, quyền hạn còn lại: thời hạn ủy quyền từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành đến khi có văn bản của cơ quan có thẩm quyền thay thế hoặc bãi bỏ việc ủy quyền.

Điều 3. Trách nhiệm của Giám đốc Sở Công Thương

1. Thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn đã được ủy quyền và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được ủy quyền; chịu trách nhiệm trước pháp luật trong trường hợp thực hiện không đúng nội dung, phạm vi, thời hạn đã được ủy quyền.

2. Báo cáo UBND tỉnh về việc thực hiện ủy quyền (*định kỳ, đột xuất, báo cáo các vấn đề phát sinh*) và các nội dung khác (*nếu có*) nhằm bảo đảm các điều kiện cho việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn ủy quyền.

3. Được sử dụng con dấu của Sở Công Thương để thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được ủy quyền tại Điều 1 Quyết định này.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Quyết định số 1899/QĐ-UBND ngày 26/8/2025 của UBND tỉnh ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

2. Trường hợp các quy định của pháp luật có liên quan đến nội dung ủy quyền được cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo quy định tại văn bản mới.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các xã, phường; các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Công Thương;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCVP UBND tỉnh, các phòng CV, TTTT;
- Lưu: VT, KTTH(LC).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đinh Hữu Học